

SỞ Y TẾ TP HẢI PHÒNG  
BỆNH VIỆN PHỤ SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: 601 /KH- BVPS

Hồng Bàng, ngày 13 tháng 12 năm 2022

## KẾ HOẠCH

### Hướng dẫn thực hành để cấp CCHN khám bệnh, chữa bệnh đối với Bác sỹ y khoa năm 2023

Căn cứ Quyết định số 1854/QĐ – BYT ngày 18/5/2015 của Bộ Y tế, về việc Phê duyệt tài liệu “ Chuẩn năng lực cơ bản của bác sỹ đa khoa”;

Căn cứ Nghị định 109/2016/NĐ-CP, ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư 35/2019/TT-BYT ngày 30/12/2019 của Bộ Y tế về việc Quy định phạm vi hoạt động chuyên môn đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư 21/2020/TT-BYT ngày 30/11/2020 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề;

Thực hiện công văn số 2503/SYT-QLHN ngày 28/6/2022 về việc thực hành cấp chứng chỉ hành nghề theo Thông tư 21/2020/TT-BYT.

Bệnh viện Phụ Sản Hải Phòng xây dựng “ Kế hoạch hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với Bác sỹ y khoa năm 2023 tại bệnh viện Phụ Sản Hải Phòng”, cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

##### 1. Mục đích.

Tổ chức việc thực hành khám bệnh, chữa bệnh để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với bác sỹ y khoa;

Đảm bảo về thực hành kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn cho người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;

Kịp thời đáp ứng chuẩn năng lực của bác sỹ đa khoa các kiến thức, kỹ năng được đào tạo tại các trường chuyên ngành y cho bác sỹ đa khoa, bác sỹ y khoa dựa

trên phạm vi hoạt động chuyên môn của bác sỹ y khoa theo quy định tại khoản 1 Điều 4 thông tư 35/2019/TT – BHYT.

## **2. Yêu cầu.**

Người thực hành được thực hiện các kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh trực tiếp trên người bệnh, thực hành việc kê đơn thuốc dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành.

Người thực hành phải tuân thủ theo hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành và phải đảm bảo hoàn thành đầy đủ các nội dung thực hành và đủ thời gian thực hành là 18 tháng.

Phân công người hướng dẫn thực hành phải đảm bảo phù hợp về chuyên môn, năng lực của người hướng dẫn thực hành.

## **II. ĐỐI TƯỢNG**

Bác sỹ y khoa có nhu cầu chuyển đổi chứng chỉ hành nghề và bác sỹ y khoa mới ra trường chưa có chứng chỉ hành nghề.

Không áp dụng đối với các bác sỹ: Y học dự phòng, răng hàm mặt, y học cổ truyền, bác sỹ chuyên khoa khác hoặc người có văn bằng tốt nghiệp cử nhân y khoa đã được đào tạo bổ sung theo quy định tại khoản 2,3 Điều 5 Thông tư 42/2018/TT – BHYT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế); Y sỹ, điều dưỡng viên, hộ sinh viên, kỹ thuật viên.

## **III. NỘI DUNG HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH**

### **1.1. Chuyên ngành Sản Phụ khoa**

1. Nội dung thực hành khám bệnh, chữa bệnh Sản Phụ khoa dựa trên cơ sở chuẩn năng lực của bác sỹ đa khoa đã được Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành tại Quyết định số 1854/QĐ – BHYT ngày 18/5/2015; các kiến thức kỹ năng đã được đào tạo tại các trường chuyên ngành y cho bác sỹ đa khoa, y khoa và dựa trên phạm vi hoạt động chuyên môn của bác sỹ Sản Phụ khoa theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư 35/2019/TT – BHYT.

### **2. Thời gian thực hành:**

Tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 18 tháng, được phân bổ theo từng khoa lâm sàng như sau:

| Thực hành |          | Khoa phòng      | Thời gian | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|-----------|----------|-----------------|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Kỳ 1      | Sân khoa | Đỡ đẻ           | 2 tháng   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật đỡ đẻ</li> <li>- Kỹ thuật cắt khâu tầng sinh môn</li> <li>- Khám chuyển dạ đẻ</li> <li>- Theo dõi tim thai trên monitor</li> <li>- Theo dõi chuyển dạ, biểu đồ chuyển dạ</li> <li>- Đánh giá sự xóa mờ cổ tử cung, tiên lượng cuộc đẻ</li> <li>- Kỹ thuật xử trí tích cực giai đoạn 3 của chuyển dạ</li> <li>- Đỡ rau, kiểm tra rau</li> <li>- Kiểm soát tử cung</li> </ul> |
|           |          | Sân 3           | 2 tháng   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều trị tiền sản giật, sản giật</li> <li>- Điều trị dọa đẻ non,</li> <li>- Theo dõi, chăm sóc các thai nghén nguy cơ cao</li> <li>- Kỹ thuật mổ lấy thai</li> <li>- Các chỉ định mổ lấy thai</li> <li>- Cách làm Non-stress test, Stress-test</li> <li>- Soi ối</li> <li>- Kỹ thuật khâu vòng cổ tử cung, cắt chỉ khâu vòng cổ tử cung</li> </ul>                                   |
|           |          | Sân 1-<br>Sân 2 | 2 tháng   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chăm sóc hậu sản, hậu phẫu</li> <li>- Làm thuốc tầng sinh môn</li> <li>- Khám sơ sinh cơ bản</li> <li>- Chăm sóc tầng sinh môn nhiễm khuẩn</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                |

|      |          |       |         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|------|----------|-------|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|      |          |       |         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chăm sóc điều trị nhiễm khuẩn hậu sản, viêm niêm mạc tử cung</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| Kỳ 2 | Phụ khoa | Phụ 1 | 2 tháng | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật bóc u xơ vú</li> <li>- Kỹ thuật bóc u xơ tử cung</li> <li>- Kỹ thuật cắt tử cung bán phần</li> <li>- Kỹ thuật cắt tử cung hoàn toàn</li> <li>- Kỹ thuật thắt động mạch tử cung</li> <li>- Kỹ thuật chích áp xe vú</li> </ul>                                                                                                                                                                                                              |
|      |          | Phụ 2 | 2 tháng | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều trị nội khoa u xơ tử cung</li> <li>- Điều trị chửa trứng</li> <li>- Kỹ thuật hút chửa trứng</li> <li>- Điều trị nội khoa rong kinh, rong huyết</li> <li>- Hút buồng tử cung điều trị rong kinh rong huyết, sinh thiết buồng tử cung</li> </ul>                                                                                                                                                                                                |
|      |          | PTNS  | 2 tháng | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật nội soi buồng tử cung</li> <li>- Kỹ thuật nội soi cắt u buồng trứng</li> <li>- Kỹ thuật nội soi cắt tử cung bán phần</li> <li>- Kỹ thuật nội soi cắt tử cung hoàn toàn</li> <li>- Bóc kén tuyến Bartholin</li> <li>- Kỹ thuật khâu chấn thương tầng sinh môn, rách cùng đồ,....</li> <li>- Phẫu thuật nội soi chữa ngoài tử cung</li> <li>- Kỹ thuật đặt dẫn lưu túi cùng Douglas</li> <li>- Kỹ thuật chọc dò túi cùng Douglas</li> </ul> |



|      |                                 |                     |         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|------|---------------------------------|---------------------|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|      |                                 |                     |         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Kỳ 3 | <b>Khám<br/>bệnh-<br/>KHHGD</b> | Khám<br>phụ<br>khoa | 2 tháng | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khám phụ khoa cơ bản</li> <li>- Khám vú</li> <li>- Khám sàng lọc ung thư cổ tử cung</li> <li>- Kỹ thuật xoắn polyp cổ tử cung</li> <li>- Kỹ thuật đốt điện cổ tử cung</li> <li>- Kỹ thuật khoét chóp cổ tử cung</li> <li>- Khám cổ tử cung</li> <li>- Đặt thuốc làm thuốc âm đạo</li> </ul>                                                                                                               |
|      |                                 | QLTN-<br>CĐTS       | 2 tháng | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khám thai: quý 1, quý 2, quý 3 thai kỳ</li> <li>- Nghe tim thai bằng máy nghe tim thai cầm tay</li> <li>- Chẩn đoán bệnh lý thai kỳ cơ bản: dọa sảy, dọa đẻ non, tiền sản giật, sản giật, thai chậm tăng trưởng, đái tháo đường thai kỳ, tăng huyết áp thai kỳ,....</li> <li>- Nắm được các chỉ định theo dõi, nhập viện, chế độ dinh dưỡng chăm sóc, điều trị với từng bệnh lý thai kỳ cơ bản</li> </ul> |
|      |                                 | KHHGD               | 2 tháng | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn kế hoạch hóa gia đình</li> <li>- Các phương pháp tránh thai: ưu điểm, nhược điểm, tác dụng phụ</li> <li>- Các phương pháp kế hoạch hóa gia đình</li> <li>- Kỹ thuật phá thai nội khoa</li> <li>- Kỹ thuật hút thai dưới 7 tuần</li> </ul>                                                                                                                                                          |

Sau thời gian thực hành người thực hành sẽ được đánh giá thực hành qua bảng kiểm lượng giá (phụ lục) kèm theo kế hoạch này.

## **1.2. Chuyên ngành Nhi khoa và Chẩn đoán hình ảnh**

1. Nội dung thực hành khám bệnh, chữa bệnh dựa trên cơ sở chuẩn năng lực của bác sỹ đa khoa đã được Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành tại Quyết định số 1854/QĐ – BYT ngày 18/5/2015; các kiến thức kỹ năng đã được đào tạo tại các trường chuyên ngành y cho bác sỹ đa khoa, y khoa và dựa trên phạm vi hoạt động chuyên môn của bác sỹ Nhi khoa và Chẩn đoán hình ảnh theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư 35/2019/TT – BYT.

### **2. Thời gian thực hành**

Tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 18 tháng dựa trên kế hoạch thực hành tại Bệnh viện Trẻ em Hải Phòng và Bệnh viện Việt Tiệp. Bệnh viện Phụ Sản vì chưa có đầy đủ cơ sở vật chất cho việc đào tạo thực hành đầy đủ nội dung và thời gian với hai chuyên ngành này nên đã ký hợp đồng đào tạo thực hành với Bệnh viện Trẻ em và Bệnh viện Việt Tiệp để hoàn thành việc cấp chứng chỉ hành nghề với bác sỹ Nhi khoa và bác sỹ Chẩn đoán hình ảnh đang công tác tại bệnh viện.

## **III. NỘI DUNG PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC:**

Trong quá trình thực hành kỹ thuật chuyên môn, người thực hành được tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với tổng thời lượng là 20 buổi (mỗi buổi 4 tiết). Thời gian tập huấn được tính vào tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 18 tháng, theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư 21/2020/TT – BYT.

Lưu ý: Người thực hành cần bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình thực hành; không được ký đơn thuốc; ký tên trong hồ sơ bệnh án điều trị; không được tự ý thực hiện các thủ thuật, kỹ thuật khi chưa được người hướng dẫn thực hành cho phép.

3. Số lượng dự kiến tiếp nhận 20 bác sỹ thực hành khám bệnh, chữa bệnh trong chuyên ngành Sản Phụ khoa.

4. Danh sách người hướng dẫn thực hành

| Stt | Họ và tên                            | Học hàm học vị ;<br>chuyên khoa/ nội<br>trú | Ngành/<br>chuyên đã<br>được đào tạo | Chứng chỉ hành<br>nghề | Ngành/<br>chuyên<br>ngành<br>đang hành<br>nghề      |
|-----|--------------------------------------|---------------------------------------------|-------------------------------------|------------------------|-----------------------------------------------------|
| 1   | TS.Bs Vũ Quang<br>Vinh               | Bs Thường trú-<br>PGĐ chuyên môn            | Bác sỹ sản<br>phụ khoa              | 000133/ HP-<br>CCHN    | KB, CB<br>chuyên<br>khoa Sản<br>phụ khoa –<br>KHHGD |
| 2   | BSCKII Nguyễn<br>Thị Thanh<br>Phuong | Trưởng khoa Sản<br>3                        | Bác sỹ sản<br>phụ khoa              | 001167/HP-<br>CCHN     | KB, CB<br>chuyên<br>khoa Sản<br>phụ khoa –<br>KHHGD |
| 3   | TS.BS Phạm Thị<br>Mai Anh            | Trưởng khoa<br>Phẫu thuật nội soi           | Bác sỹ sản<br>phụ khoa              | 000377/ HP-<br>CCHN    | KB, CB<br>chuyên<br>khoa Sản<br>phụ khoa –<br>KHHGD |
| 4   | BSCKII Nguyễn<br>Thị Mai Anh         | Trưởng phòng<br>KHTH                        | Bác sỹ sản<br>phụ khoa              | 001975/ HP-<br>CCHN    | KB, CB<br>chuyên<br>khoa Sản<br>phụ khoa –<br>KHHGD |
| 5   | BSCKII An Thị<br>Thu Hà              | Trưởng khoa<br>Khám bệnh                    | Bác sỹ sản<br>phụ khoa              | 001542/ HP-<br>CCHN    | KB, CB<br>chuyên<br>khoa Sản<br>phụ khoa –<br>KHHGD |
| 6   | BSCKII Lê Thị<br>Dung                | Trưởng khoa Đỡ<br>đẻ                        | Bác sỹ sản<br>phụ khoa              | 000016/HP<br>CCHN      | KB, CB<br>chuyên<br>khoa Sản<br>phụ khoa –<br>KHHGD |

|    |                             |                           |                     |                 |                                         |
|----|-----------------------------|---------------------------|---------------------|-----------------|-----------------------------------------|
| 7  | TS.BS Phan Thị Thanh Lan    | Phó trưởng khoa Phụ 1     | Bác sỹ sản phụ khoa | 002155/HP-CCHN  | KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD |
| 8  | BSCKII Nguyễn Thị Duyên Hải | Trưởng khoa Phụ 1         | Bác sỹ sản phụ khoa | 001485/HP-CCHN  | KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD |
| 9  | BSCKII Phạm Yến Vân         | Trưởng khoa Phụ 2         | Bác sỹ sản phụ khoa | 001488/ HP-CCHN | KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD |
| 10 | BSCKII Trần Văn Mạnh        | Trưởng khoa KHHGD         | Bác sỹ sản phụ khoa | 008227/ HP-CCHN | KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD |
| 11 | BSCKII Vương Thị Thu Thủy   | Trưởng khoa QLTN-CĐTS     | Bác sỹ sản phụ khoa | 000025/ HP-CCHN | KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD |
| 12 | BSCKII Nguyễn Thị Vân       | Phó trưởng khoa QLTN-CĐTS | Bác sỹ sản phụ khoa | 001165/HP-CCHN  | KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD |
| 13 | ThS.BS Nguyễn Hải Long      | Phó trưởng khoa Đỡ đẻ     | Bác sỹ sản phụ khoa | 004814/HP-CCHN  | KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD |



|    |                              |                       |                     |                  |                                         |
|----|------------------------------|-----------------------|---------------------|------------------|-----------------------------------------|
| 14 | BSCKII Bùi Thị Minh Thu      | Phó trưởng khoa Sản 3 | Bác sỹ sản phụ khoa | 0022769/BYT-CNHN | KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD |
| 15 | BSCKII Phan Quang Anh        | Trưởng khoa Sản 1     | Bác sỹ sản phụ khoa | 005639/ HP-CCHN  | KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD |
| 16 | BSCKII Lê Thị Hoàn           | Phó trưởng khoa KHHGD | Bác sỹ sản phụ khoa | 000953/ HP-CCHN  | KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD |
| 17 | BSCKII Vũ Đức Thăng          | Trưởng phòng CĐT-NCKH | Bác sỹ sản phụ khoa | 001843/ HP-CCHN  | KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD |
| 18 | BSCKII Nguyễn Trung Toàn     | Phó trưởng khoa Đỡ đẻ | Bác sỹ sản phụ khoa | 005132/HP-CCHN   | KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD |
| 19 | BSCKII Dương Thọ Quỳnh Hương | Phó trưởng khoa HTSS  | Bác sỹ sản phụ khoa | 000037/HP-CCHN   | KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD |
| 20 | BSCKII Lê Anh Hùng           | Phó trưởng khoa Sản 3 | Bác sỹ sản phụ khoa | 005653/ HP-CCHN  | KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD |

|    |                         |                      |                        |                     |                                                     |
|----|-------------------------|----------------------|------------------------|---------------------|-----------------------------------------------------|
| 21 | BSCKII Đặng<br>Trần Anh | Trưởng khoa Sản<br>2 | Bác sỹ sản<br>phụ khoa | 001335/ HP-<br>CCHN | KB, CB<br>chuyên<br>khoa Sản<br>phụ khoa –<br>KHHGD |
|----|-------------------------|----------------------|------------------------|---------------------|-----------------------------------------------------|

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

##### 1. Phòng Chỉ đạo tuyến- NCKH

Xây dựng kế hoạch hướng dẫn thực hành đối với bác sỹ y khoa năm 2023 tại đơn vị;

Phân công người hướng dẫn thực hành phù hợp về chuyên môn, năng lực của người hướng dẫn thực hành;

Giám sát đánh giá chuyên môn về hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh;

Thực hiện báo cáo về hoạt động hướng dẫn thực hành của đơn vị cho Sở Y tế;

Kinh phí thực hiện theo chế độ quy định;

Tham mưu việc cấp giấy xác nhận quá trình thực hành cho người thực hành theo mẫu quy định;

Đăng tải công khai kế hoạch hướng dẫn thực hành trên trang thông tin điện tử của Bệnh viện.

##### 2. Phòng Tổ chức cán bộ

Phối hợp với phòng Chỉ đạo tuyến- NCKH xây dựng kế hoạch hướng dẫn thực hành;

Trực tiếp tổ chức thực hiện quy trình hướng dẫn thực hành theo kế hoạch và giám sát hoạt động thực hành đối với người thực hành.

Lập các hợp đồng nguyên tắc riêng về hướng dẫn thực hành với các bệnh viện có liên quan.

##### 3. Các khoa, phòng có liên quan.

Trực tiếp tham gia hướng dẫn, giám sát người thực hành theo quy định;

Tạo điều kiện cho người thực hành hoàn thành nhiệm vụ và tham gia đầy đủ các buổi thực hành;

*4. Người hướng dẫn thực hành.*

- Tuân thủ sự phân công hướng dẫn thực hành của người đứng đầu cơ sở hướng dẫn thực hành.
- Trường hợp vượt quá khả năng chuyên môn hoặc có lý do chính đáng khác, người hướng dẫn thực hành được từ chối hướng dẫn thực hành và phải báo cáo người đứng đầu cơ sở hướng dẫn thực hành.
- Bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình hướng dẫn thực hành. Chịu trách nhiệm trong trường hợp người thực hành gây sai sót chuyên môn trong quá trình thực hành, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người bệnh do lỗi của người hướng dẫn thực hành.
- Theo dõi, đánh giá và nhận xét về kết quả thực hành của người thực hành theo nội dung đã được phân công và chịu trách nhiệm về nội dung nhận xét của mình.

*5. Người thực hành.*

- Tuân thủ nội quy, quy chế của cơ sở hướng dẫn thực hành.
- Tuân thủ quy định, quy chế chuyên môn của cơ sở thực hành và tuân thủ theo sự hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành.
- Bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình thực hành, giữ bí mật thông tin của người bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong quá trình thực hành.
- Thực hiện các nghĩa vụ ghi trong hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh; Nộp đầy đủ chi phí thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo thảo thuận trong hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh với cơ sở hướng dẫn thực hành.
- Người thực hành không được ký đơn thuốc, ký tên trong hồ sơ bệnh án điều trị. Không được tự ý thực hiện các thủ thuật, kỹ thuật khi chưa được người hướng dẫn thực hành cho phép.

**V. KINH PHÍ HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH.**

Bệnh viện Phụ Sản Hải Phòng xác định chi phí thực hành theo nguyên tắc tính đúng, tính đủ chi phí hướng dẫn thực hành trên cơ sở lấy thu bù chi;

Chi phí hướng dẫn thực hành được Bệnh viện Phụ Sản Hải Phòng công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị (*áp dụng đối với bác sỹ không gắn bó lâu dài với đơn vị, thời gian công tác từ 5 năm trở xuống*)



Số tiền dự kiến trong Hợp đồng của người thực hành để được cấp giấy xác nhận thực hành khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa cho bác sỹ y khoa là: 2.000.000đ/1tháng/người (Hai triệu đồng chẵn./.)

Trên đây là kế hoạch hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với bác sỹ y khoa năm 2023 tại bệnh viện Phụ Sản Hải Phòng. Đề nghị các khoa, phòng và cá nhân có liên quan thực hiện nghiêm túc.

**Nơi nhận:**

- Phòng QLHNTN - SYT
- Phòng NVY-SYT
- Phòng TCCB
- Phòng TCKT
- Lưu VT, CĐT

**GIÁM ĐỐC**



**Vũ Văn Tâm**

**BẢNG KIỂM ĐÁNH GIÁ THỰC HÀNH CẤP CCHN BÁC SĨ SẢN PHỤ  
KHOA TẠI BỆNH VIỆN PHỤ SẢN HẢI PHÒNG**

(Kèm theo kế hoạch số: 601../KH-BVPS về việc xây dựng kế hoạch thực hành cấp CCHN cho bác sĩ y khoa)

**I. SẢN KHOA**

| Tên kỹ thuật              | Mục tiêu                                                                                                                                                                                                                                               | Yêu cầu thực hành                    | Trước thực hành |               | Sau thực hành |     |
|---------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-----------------|---------------|---------------|-----|
|                           |                                                                                                                                                                                                                                                        |                                      | Nắm được        | Chưa nắm được | Đạt           | Tốt |
| Nghiệm pháp lọt ngôi chỏm | <ul style="list-style-type: none"> <li>Nắm được kỹ thuật khám chẩn đoán chuyển dạ</li> <li>Đánh giá độ xóa mở cổ tử cung, đáng giá chỉ số Bishop</li> <li>Cách xác định ngôi thể kiểu thể của thai</li> <li>Cách chẩn đoán độ lọt ngôi thai</li> </ul> | Khám chuyển dạ 3 ca                  |                 |               |               |     |
|                           |                                                                                                                                                                                                                                                        | Chăm điểm Bishop 3 ca                |                 |               |               |     |
|                           |                                                                                                                                                                                                                                                        | Xác định ngôi thể kiểu thể 3 ca      |                 |               |               |     |
|                           |                                                                                                                                                                                                                                                        | Chẩn đoán độ lọt 1 ca                |                 |               |               |     |
| Soi ối                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>Nắm được các chỉ định soi ối</li> <li>Các dụng cụ cần thiết để tiến hành</li> <li>Nắm được các bước kỹ thuật cơ bản soi ối</li> </ul>                                                                           | Kiểm tập 2 ca soi ối                 |                 |               |               |     |
|                           |                                                                                                                                                                                                                                                        | Thực hành 1 ca soi ối                |                 |               |               |     |
| Đỡ đỡ thường ngôi chỏm    | <ul style="list-style-type: none"> <li>Chuẩn bị được đúng và đầy đủ dụng cụ chuẩn bị đỡ đẻ</li> <li>Chuẩn bị bệnh nhân</li> <li>Nắm được các kỹ thuật đỡ đẻ cơ bản: đỡ đầu, đỡ vai, đỡ mông và chằm</li> </ul>                                         | Kiểm tập 3 ca đỡ đẻ                  |                 |               |               |     |
|                           |                                                                                                                                                                                                                                                        | Thực hành 2 ca đỡ đẻ                 |                 |               |               |     |
| Cắt và khâu tầng sinh môn | <ul style="list-style-type: none"> <li>Chỉ định và ý nghĩa của việc cắt khâu tầng sinh môn</li> <li>Chuẩn bị dụng cụ</li> </ul>                                                                                                                        | Kiểm tập 3 ca cắt khâu tầng sinh môn |                 |               |               |     |
|                           |                                                                                                                                                                                                                                                        | Thực hành khâu 1 ca tầng sinh môn    |                 |               |               |     |



|                                                 |                                                                                                                                                                                |                                              |  |  |  |  |
|-------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|--|--|--|--|
|                                                 | - Các bước kỹ thuật cơ bản cắt khâu tầng sinh môn                                                                                                                              |                                              |  |  |  |  |
| Xử trí tích cực giai đoạn 3 cuộc chuyển dạ đẻ   | - Mục đích xử trí tích cực giai đoạn 3 chuyển dạ<br>- Các bước tiến hành                                                                                                       | Kiến tập 2 ca xử lý lấy rau tích cực         |  |  |  |  |
|                                                 |                                                                                                                                                                                | Thực hành 1 ca lấy rau tích cực              |  |  |  |  |
| Nghiệm pháp bong rau, đỡ rau, kiểm tra bánh rau | - Nắm được các bước cơ bản của nghiệm pháp bong rau<br>- Đánh giá được như thế nào là rau đã bong và rau chưa bong                                                             | Kiến tập 3 ca nghiệm pháp bong rau           |  |  |  |  |
|                                                 |                                                                                                                                                                                | Thực hành nghiệm pháp bong rau 2 ca          |  |  |  |  |
| Kiểm soát tử cung                               | - Chỉ định kiểm soát tử cung<br>- Các bước kỹ thuật tiến hành<br>Các chú ý trong và sau khi thực hiện kiểm soát tử cung                                                        | Kiến tập 2 ca kiểm soát tử cung              |  |  |  |  |
|                                                 |                                                                                                                                                                                | Thực hành 1 ca kiểm soát tử cung             |  |  |  |  |
| Làm thuốc vết khâu tầng sinh môn nhiễm khuẩn    | - Cách đánh giá theo dõi tầng sinh môn<br>- Đánh giá nhiễm khuẩn tầng sinh môn<br>- Nắm được kỹ thuật chăm sóc vệ sinh tầng sinh môn thường quy và khi có dấu hiệu nhiễm khuẩn | Kiến tập theo dõi chăm sóc tầng sinh môn     |  |  |  |  |
|                                                 |                                                                                                                                                                                | Thực hành chăm sóc tầng sinh môn nhiễm khuẩn |  |  |  |  |
| Phẫu thuật mổ lấy thai                          | - Nắm được các yếu tố tiên lượng cuộc đẻ<br>- Nắm được các chỉ định mổ đẻ<br>- Nắm được các bước chuẩn bị bệnh nhân trước phẫu thuật<br>- Nắm được kỹ thuật cơ bản mổ lấy thai | Kiến tập phụ mổ trong phẫu thuật mổ lấy thai |  |  |  |  |
|                                                 |                                                                                                                                                                                | Kiến tập phẫu thuật lấy thai                 |  |  |  |  |
|                                                 |                                                                                                                                                                                | Thực hành phụ mổ lấy thai                    |  |  |  |  |

## II. PHỤ KHOA

| Tên kỹ thuật                      | Mục tiêu                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Yêu cầu thực hành                             | Trước thực hành |               | Sau thực hành |     |
|-----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------|---------------|---------------|-----|
|                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                               | Nắm được        | Chưa nắm được | Đạt           | Tốt |
| Chích áp xe vú                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>Nắm được các triệu chứng lâm sàng của áp xe vú</li> <li>Chẩn đoán được áp xe vú</li> <li>Nguyên tắc điều trị áp xe vú</li> <li>Kỹ thuật chích rạch khối áp xe vú</li> </ul>                                                                              | Kiến tập khám áp xe vú                        |                 |               |               |     |
|                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Kiến tập chích áp xe vú                       |                 |               |               |     |
|                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Thực hành khám áp xe vú                       |                 |               |               |     |
| Phẫu thuật tầng sinh môn đơn giản | <ul style="list-style-type: none"> <li>Nắm được các chỉ định làm lại tầng sinh môn</li> <li>Nguyên tắc kỹ thuật làm lại tầng sinh môn</li> </ul>                                                                                                                                                | Kiến tập phẫu thuật tầng sinh môn             |                 |               |               |     |
|                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Thực hành phụ một ca phẫu thuật tầng sinh môn |                 |               |               |     |
| Xoắn polyp cổ tử cung             | <ul style="list-style-type: none"> <li>Nắm được kỹ thuật khám chẩn đoán polyp cổ tử cung</li> <li>Nắm được các xét nghiệm cần thiết trong chẩn đoán và sàng lọc khi phát hiện polyp cổ tử cung</li> <li>Chuẩn bị dụng cụ; chuẩn bị bệnh nhân</li> <li>Kỹ thuật xoắn polyp cổ tử cung</li> </ul> | Khám và chẩn đoán polyp cổ tử cung            |                 |               |               |     |
|                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Kiến tập xoắn polyp cổ tử cung                |                 |               |               |     |
|                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Thực hành xoắn polyp cổ tử cung               |                 |               |               |     |
| Cắt u nang buồng trứng            | <ul style="list-style-type: none"> <li>Nắm được phân loại các khối u buồng trứng</li> <li>Nắm được triệu chứng lâm sàng của khối u buồng trứng; các chỉ định xét nghiệm cần thiết</li> <li>Kỹ thuật khám chẩn đoán khối u buồng trứng</li> <li>Chỉ định phẫu thuật cắt u buồng trứng</li> </ul> | Khám chẩn đoán khối u buồng trứng             |                 |               |               |     |
|                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Kiến tập mổ nội soi cắt u buồng trứng         |                 |               |               |     |

|                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                |  |  |  |  |
|--------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|--|--|--|--|
|                                      | - Các bước kỹ thuật phẫu thuật cắt u buồng trứng                                                                                                                                                                                                                 | Thực hành phụ mổ một ca cắt u buồng trứng                      |  |  |  |  |
| Phẫu thuật chữa ngoài tử cung        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chẩn đoán chữa ngoài tử cung</li> <li>- Kỹ thuật mổ nội soi chữa ngoài tử cung</li> <li>- Kỹ thuật mổ mở chữa ngoài tử cung</li> </ul>                                                                                  | Kiến tập phẫu thuật nội soi hoặc mổ mở thai chữa ngoài tử cung |  |  |  |  |
|                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                  | Thực hành mổ phụ mổ mở chữa ngoài tử cung                      |  |  |  |  |
|                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                  | Thực hành phụ mổ nội soi chữa ngoài tử cung                    |  |  |  |  |
| Bóc kén tuyến Bartholin              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chẩn đoán kén tuyến Bartholin</li> <li>- Kỹ thuật bóc kén tuyến Bartholin</li> </ul>                                                                                                                                    | Kiến tập bóc kén tuyến Bartholin                               |  |  |  |  |
|                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                  | Thực hành phụ mổ bóc kén tuyến Bartholin                       |  |  |  |  |
| Cắt u xơ tử cung                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm được triệu chứng lâm sàng chẩn đoán u xơ tử cung</li> <li>- Phương pháp điều trị u xơ tử cung</li> <li>- Các phương pháp phẫu thuật u xơ tử cung: bóc u xơ, cắt tử cung bán phần, cắt tử cung hoàn toàn.</li> </ul> | Kiến tập phẫu thuật cắt tử cung bán phần                       |  |  |  |  |
|                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                  | Kiến tập bóc u xơ tử cung                                      |  |  |  |  |
|                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                  | Thực hành phụ mổ cắt tử cung bán phần                          |  |  |  |  |
| Cắt u vú + bóc u tuyến vú lành tính  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khám chẩn đoán khối u vú</li> <li>- Nắm được kỹ thuật bóc u vú+ nhân xơ vú</li> </ul>                                                                                                                                   | Thực hành khám u vú                                            |  |  |  |  |
|                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                  | Kiến tập phẫu thuật bóc u xơ tuyến vú                          |  |  |  |  |
|                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                  | Thực hành phụ mổ bóc u xơ tuyến vú                             |  |  |  |  |
| Khâu phục hồi rách cổ tử cung âm đạo | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm được các nguyên nhân gây rách cổ tử cung âm đạo</li> <li>- Nắm được cấu tạo sinh lý vùng cổ tử cung, âm đạo, liên quan</li> </ul>                                                                                   | Đặt mô vịt kiểm tra được âm đạo cổ tử cung, cùng đồ sau        |  |  |  |  |
|                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                  | Kiến tập khâu cổ tử cung                                       |  |  |  |  |

|                              |                                                                                                                                                                |                                                                            |  |  |  |  |
|------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|
|                              | - Nắm được các bước kỹ thuật chính khâu phục hồi âm đạo tăng sinh môn                                                                                          | Phụ khâu phục hồi rách cổ tử cung, âm đạo                                  |  |  |  |  |
| Cắt chỉ khâu vòng cổ tử cung | - Chỉ định cắt chỉ khâu vòng<br>- Chuẩn bị bệnh nhân<br>- Kỹ thuật cắt chỉ                                                                                     | Kiến tập cắt chỉ khâu vòng cổ tử cung                                      |  |  |  |  |
| Dẫn lưu túi cùng Douglas     | - Chỉ định dẫn lưu cùng đồ sau<br>- Kỹ thuật đặt và rút dẫn lưu túi cùng Douglas                                                                               | Kiến tập đặt dẫn lưu cùng đồ sau<br>Thực hành đặt dẫn lưu túi cùng Douglas |  |  |  |  |
| Chọc dò túi cùng Douglas     | - Chỉ định chọc dò túi cùng Douglas<br>- Chuẩn bị bệnh nhân, dụng cụ<br>- Kỹ thuật chọc dò cùng đồ<br>- Đánh giá chẩn đoán bệnh dựa trên bệnh phẩm sau chọc dò | Kiến tập chọc dò túi cùng Douglas<br>Thực hành chọc dò túi cùng Douglas    |  |  |  |  |
| Kỹ thuật hút buồng tử cung   | - Các chỉ định hút buồng tử cung<br>- Chuẩn bị bệnh nhân<br>- Kỹ thuật hút buồng tử cung                                                                       | Kiến tập hút buồng tử cung<br>Thực hành hút buồng tử cung                  |  |  |  |  |

### III. KHÁM BỆNH VÀ KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH

| Tên kỹ thuật | Mục tiêu                                                                           | Yêu cầu thực hành                                         | Trước thực hành |               | Sau thực hành |     |
|--------------|------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-----------------|---------------|---------------|-----|
|              |                                                                                    |                                                           | Nắm được        | Chưa nắm được | Đạt           | Tốt |
| Khám thai    | - Quy trình khám thai cơ bản<br>- Các chỉ định cận lâm sàng theo từng độ tuổi thai | Kiến tập khám thai quý 1 thai kỳ, các xét nghiệm sàng lọc |                 |               |               |     |
|              |                                                                                    | Kiến tập khám thai quý 2 thai kỳ, tư vấn dinh dưỡng       |                 |               |               |     |



|                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                     |  |  |  |  |
|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|--|--|--|--|
|                       | - Tư vấn chăm sóc thai nghén                                                                                                                                                                                                                                                                | Kiến tập khám thai quý 3, tư vấn sinh               |  |  |  |  |
| Monitoring            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các chỉ định chạy máy theo dõi tim thai trên máy Monitor</li> <li>- Cách đánh giá các chỉ số: tim thai cơ bản, tần số, cường độ, biên độ của cơn co, liên quan giữa thay đổi tim thai với cơn co tử cung</li> </ul>                                | Kiến tập lắp monitor cho bệnh nhân                  |  |  |  |  |
|                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Thực hành lắp máy monitor theo dõi tim thai         |  |  |  |  |
|                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Thực hành đọc kết quả monitoring                    |  |  |  |  |
| Khám phụ khoa         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm được quy trình khám phụ khoa đơn giản thường quy</li> <li>- Các chỉ định xét nghiệm cần làm trong khám kiểm tra phụ khoa định kỳ</li> <li>- Nắm được kỹ thuật khám âm đạo bằng mỏ vịt, khám cổ tử cung, tử cung và phần phụ hai bên</li> </ul> | Kiến tập khám phụ khoa tổng quát                    |  |  |  |  |
|                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Thực hành đặt mỏ vịt khám âm đạo, cổ tử cung        |  |  |  |  |
|                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Thực hành khám tử cung+ 2 phần phụ qua đường âm đạo |  |  |  |  |
| Làm thuốc âm đạo      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ định làm thuốc âm đạo</li> <li>- Kỹ thuật làm thuốc âm đạo: chuẩn bị dụng cụ; chuẩn bị bệnh nhân; các bước tiến hành</li> </ul>                                                                                                                | Kiến tập làm thuốc âm đạo                           |  |  |  |  |
|                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Thực hành đặt thuốc âm đạo                          |  |  |  |  |
| Kế hoạch hóa gia đình | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các phương pháp kế hoạch hóa gia đình</li> <li>- Kỹ thuật nạo phá thai &lt; 7 tuần</li> <li>- Kỹ thuật đặt dụng cụ tử cung</li> <li>- Tư vấn kế hoạch hóa gia đình</li> </ul>                                                                      | Kiến tập tư vấn các biện pháp kế hoạch hóa gia đình |  |  |  |  |
|                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Kiến tập nạo hút thai < 7 tuần                      |  |  |  |  |
|                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Thực hành đặt dụng cụ tử cung                       |  |  |  |  |